

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN NAM
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HSST

Ngày 26/02/2025.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN NAM, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Hội.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;

2. Ông Hoàng Văn;

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hoa – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Mỹ Lộc – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **HUỲNH MINH Đ** - sinh năm: 1986, tại Khánh Hòa; Tên gọi khác: (Không có); Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh B; Chỗ ở hiện nay: thôn M, xã T, huyện H, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền án, tiền sự: (không có).

*** Quan hệ gia đình:** Cha: Huỳnh D (sinh năm 1952, đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1954, đã chết); Vợ: Phạm Thị Mai H1 (sinh năm 1991, đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2018; Tất cả cùng trú tại thôn M, xã T, huyện H, tỉnh B.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 được trả tự do; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2024 cho đến nay.

2. Họ và tên: **HÀ ĐỨC N** - sinh năm: 1987, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: (Không có); Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn H, xã T1, huyện T, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Tiền án, tiền sự: (không).

* **Quan hệ gia đình:** Cha: Hà Đức C – đã chết; Mẹ: Phan Thị H2 – sinh năm 1965, nghề nghiệp: làm nông; Vợ: Trần Bích T – sinh năm 1989, nghề nghiệp: làm nông (đã ly hôn năm 2024); Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2018; Tất cả cùng trú tại xã T1, huyện T, tỉnh B.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2024 đến ngày 25/12/2024 được trả tự do; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2024 cho đến nay.

3. Họ và tên: **PHAN NGỌC ANH T** - sinh năm: 1989, tại Bình Thuận; Tên gọi khác: (không có); giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: thôn P, xã T, huyện H, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Tiền án, tiền sự: (không có).

* **Quan hệ gia đình:** Cha: Phan Ngọc N (sinh năm 1963, đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị H (sinh năm 1964, nghề nghiệp: làm nông); Chồng: (không có); Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2014; Tất cả cùng trú tại thôn P, xã T, huyện H, tỉnh B.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2024 cho đến nay.

4. Họ và tên: **LÊ THỊ BÍCH T3** - sinh năm: 1976, tại Đồng Nai; Tên gọi khác: (không có); Giới tính: Nữ; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: khu phố N, thị trấn T, huyện H, tỉnh B; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: buôn bán; Trình độ học vấn: 08/12; Tiền án, tiền sự: (không có).

* **Quan hệ gia đình:** Cha: Lê Văn T2 (sinh năm 1949, nghề nghiệp: làm nông); Mẹ: Lăng Nhung Y (sinh năm 1953, nghề nghiệp: làm nông); Chồng: Phạm Văn T4, sinh năm 1974, đã ly hôn; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2003; Tất cả cùng trú tại huyện H, tỉnh B.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/12/2024 cho đến nay.

Tất cả các bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị T5 - sinh năm 1952. Địa chỉ: Khu phố L, thị trấn T, huyện H, tỉnh B. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 16/12/2024, Hà Đức N, Huỳnh Minh Đ, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 đến quán cà phê Duyên Quê của bà Nguyễn Thị T5 (sinh năm 1952) ở khu phố Lập Hòa, thị trấn Thuận Nam, huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận để uống nước. Tại đây, cả bốn người rủ nhau đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào tổ được

thua bằng tiền, hình thức chơi được các đối tượng quy định như sau: mỗi người bỏ vào giữa sòng 100.000 đồng sau đó sử dụng bộ bài tây loại 52 lá chia cho mỗi người 03 lá bài rồi tổ lần lượt theo thứ tự, người nào chia bài thì tổ trước, mức tổ thấp nhất là 100.000 đồng, tổ cao nhất là 1.000.000 đồng, ai không theo bài thì xem như bỏ bài, sau khi kết thúc lượt tổ, người nào có bài lớn nhất thì thắng hết số tiền trên bàn. Cả nhóm chơi đến khoảng 12 giờ 55 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang, lúc này do lo sợ nên Phan Ngọc Anh T đã ném số tiền 3.300.000 đồng đang cầm trên tay ở góc quán, cách vị trí sòng bạc khoảng 03m và bị Công an huyện Hàm Thuận Nam phát hiện thu giữ. (Bút lục số 43-44, 85-136)

Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại sòng bạc: 01 bộ bài tây 52 lá; thu giữ cách sòng bạc 03m: số tiền VNĐ là 3.300.000 (ba triệu ba trăm nghìn) đồng.

- Tiền Việt Nam thu giữ trên người 04 đối tượng là 14.955.000 đồng, trong đó: Hà Đức N là 500.000 đồng; Phan Ngọc Anh T là 1.800.000 đồng; Lê Thị Bích T3 là 6.900.000 đồng; Huỳnh Minh Đ là 5.755.000 đồng.

Quá trình điều tra đã xác định được số tiền mà các đối tượng sử dụng để đánh bạc như sau:

- Hà Đức N mang theo 800.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thua số tiền 300.000 đồng;

- Huỳnh Minh Đ mang theo 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt quả tang đang thắng 1.755.000 đồng;

- Phan Ngọc Anh T mang theo 3.300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thắng số tiền 1.800.000 đồng;

- Lê Thị Bích T3 mang theo 2.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt đang thắng 4.900.000 đồng.

Mặc dù tổng số tiền thắng và số tiền thua mà các đối tượng khai nhận là không phù hợp với nhau. Tuy nhiên, trong suốt quá trình chơi, không có người nào bỏ về hoặc có người khác thay thế, do đó tổng số tiền mà các đối tượng sử dụng đánh bạc là số tiền đánh bạc thực tế thu giữ của các đối tượng bao gồm: 500.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ của Hà Đức N) + 5.755.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ của Huỳnh Minh Đ) + 1.800.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ trên người của Phan Ngọc Anh T) + 6.900.000 đồng (tiền đánh bạc thu giữ của Lê Thị Bích T3) + 3.300.000 đồng (tiền đánh bạc của Phan Ngọc Anh T, thu giữ các sòng bạc 03m) = 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau, do đó buộc cả bốn đối tượng phải chịu trách nhiệm đối với tổng số tiền sử dụng để đánh bạc là 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSHTN-HS ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ quyền công tố luận tội, tranh luận và phát biểu quan điểm xử lý vụ án như sau: Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam giữ nguyên quyết định truy tố tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSHTN-HS ngày 23/01/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Đề nghị xử phạt: Các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng.

Áp dụng: Khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự;

Đề nghị phạt bổ sung các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 mỗi bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bài Tây, đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng, căn cứ quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, cần tịch thu tiêu hủy; hiện trạng như thể hiện trong “Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng” đề ngày 23/01/2025, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam đang quản lý.

Đối với tổng số tiền 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc và thu lợi từ việc đánh bạc; căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tuyên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước – hiện đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam.

Đối với bà Nguyễn Thị T5 (là chủ quán cà phê Duyên Quê), quá trình bốn bị cáo đánh bạc tại quán thì bà Thường không biết, không thu tiền xâu và cũng không hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự, chỉ xử lý hành chính đối với bà Thường là có căn cứ.

Tại phiên tòa các bị cáo thống nhất quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, không tranh luận gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra – Công an huyện Hàm Thuận Nam, của Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về cấu thành tội phạm:

Tại phiên tòa, các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 khai nhận hành vi phạm tội, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở xác định:

Các bị cáo là công dân có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hoàn toàn nhận thức rõ việc đánh bạc trái phép được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, thế nhưng vì háms lợi và để thỏa mãn thói ham mê cờ bạc, vào khoảng 12 giờ ngày 16/12/2024, tại quán cà phê Duyên Quê ở khu phố L, thị trấn T, huyện H, tỉnh B, các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 đã đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào tổ được thua bằng tiền và bị Công an huyện Hàm Thuận Nam bắt quả tang vào lúc 12 giờ 55 phút cùng ngày, tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng.

Hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 tham gia đánh bạc dưới hình thức bài cào tổ; đây là hình thức đánh bạc nhiều người chơi với nhau, nên tất cả những người tham gia đánh bạc phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng số tiền đánh bạc là 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Thuận Nam là đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có nhiều bị cáo tham gia, nhưng giữa các bị cáo chỉ là đồng phạm giản đơn, đều là người thực hành.

[3] Về yếu tố nhân thân, tiền án, tiền sự; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự:

Các bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều “khai báo thành khẩn”, thể hiện thái độ “ăn năn hối cải”; các bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, cần áp dụng đối với các bị cáo.

[4] Quyết định hình phạt: Xét tính chất mức độ phạm tội của các bị cáo trong vụ án, cần thiết phải xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật hình sự. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét thêm các tình tiết liên quan, các yếu tố nhân thân và các điều kiện khác của các bị cáo để có mức hình phạt thích hợp tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo, vừa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đồng thời bảo đảm tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nhưng không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, cho các bị cáo hưởng án treo để tạo điều kiện cho các bị cáo tiếp tục làm việc, chăm lo cho gia đình, tự cải tạo thành người có ích cho gia đình và xã hội; tuy nhiên, cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo như quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 bộ bài Tây (52 lá), hiện trạng như thể hiện trong “Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng” đề ngày 23/01/2025, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam đang quản lý. Đây là công cụ thực hiện hành vi phạm tội và không có giá trị sử dụng, căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự cần phải tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 18.255.000 (mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng – hiện đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam - đây là số tiền đánh bạc, thu lợi từ việc đánh bạc; căn cứ quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự, Tòa án xét thấy cần phải tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với bà Nguyễn Thị T5 là chủ quán cà phê Duyên Quê, quá trình các bị cáo đánh bạc tại quán thì bà Thường không biết, không thu tiền xâu và cũng không hưởng lợi gì từ hành vi đánh bạc của các bị cáo nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý hình sự, chỉ xử lý hành chính đối với bà Thường là có căn cứ.

[6] **Về án phí:** Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

2.1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Minh Đ 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án (26/02/2025).

Xử phạt: Bị cáo Hà Đức N 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án (26/02/2025).

Xử phạt: Bị cáo Phan Ngọc Anh T 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án (26/02/2025).

Xử phạt: Bị cáo Lê Thị Bích T3 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án (26/02/2025).

2.2. Căn cứ: Khoản 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Phạt bổ sung: Các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 mỗi bị cáo phải nộp 20.000.000 (*Hai mươi triệu*) đồng vào ngân sách Nhà nước.

Giao bị cáo Huỳnh Minh Đ, Phan Ngọc Anh T cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Hà Đức N cho Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Lê Thị Bích T3 cho Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện H, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Gia đình các bị cáo bị kết án cho hưởng án treo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

2. Xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài Tây (52 lá), hiện trạng như thể hiện trong “Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng” đề ngày 23/01/2025, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam đang quản lý.

- Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước số tiền 18.255.000 (Mười tám triệu hai trăm năm mươi lăm nghìn) đồng - là tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc, thu lợi từ việc đánh bạc – hiện đang được tạm giữ trong tài khoản số 3949.0.1054626.00000 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Nam mở tại Kho bạc Nhà nước huyện Hàm Thuận Nam.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo Huỳnh Minh Đ, Hà Đức N, Phan Ngọc Anh T và Lê Thị Bích T3 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm với số tiền mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (26/02/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

(Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tỉnh Bình Thuận;
- VKSND Hàm Thuận Nam;
- THADS Hàm Thuận Nam;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ – án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Quốc Hội